

CẬP NHẬT, ĐÁNH GIÁ THU NSNN NĂM GIAI ĐOẠN 03 NĂM ...

(Dùng cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 31/3 hằng năm)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM TRƯỚC M-1	NĂM HIỆN HÀNH M*			NĂM M+1		NĂM M+2	
			Th ủ tướ ng Chí nh phủ gia o	HĐ ND cấp tỉnh thôn g qua	Đá nh giá th ực hiệ n	KẾ HOẠ CH TRÌNH H HĐN D	ĐỀ XUẤT ĐIỀU U CHỈ NH	KẾ HOẠ CH TRÌNH H HĐN D	ĐỀ XUẤT ĐIỀU U CHỈ NH
		1	3	4	5	7	8	10	11
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II+III)								
1	I. THU NỘI ĐỊA								
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý								
	- Thuế giá trị gia tăng								
	<i>Trong đó: Thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí</i>								
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp								
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt								
	<i>Trong đó: Thu từ cơ sở kinh doanh nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>								
	- Thuế tài nguyên								

	Trong đó: Thuế tài nguyên dầu, khí								
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý								
	- Thuế giá trị gia tăng								
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp								
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt								
	<i>Trong đó: Thu từ cơ sở kinh doanh nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>								
	- Thuế tài nguyên								
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài								
	- Thuế giá trị gia tăng								
	<i>Trong đó: Thu từ hoạt động thăm dò và khai thác dầu, khí</i>								
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp								
	<i>Trong đó: Thu từ hoạt động thăm dò và khai thác dầu, khí</i>								
	- Thu từ khí thiên nhiên								
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt								
	<i>Trong đó: - Thu từ cơ sở kinh doanh nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>								
	- Thuế tài nguyên								
	<i>Trong đó: Thuế tài nguyên dầu, khí</i>								

	- Tiền thuê mặt đất, mặt nước								
	<i>Trong đó: Thu từ hoạt động thăm dò và khai thác dầu, khí</i>								
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh								
	- Thuế giá trị gia tăng								
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp								
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt								
	<i>Trong đó: Thu từ cơ sở kinh doanh nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>								
	- Thuế tài nguyên								
5	Lệ phí trước bạ								
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp								
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp								
8	Thuế thu nhập cá nhân								
9	Thuế bảo vệ môi trường								
	<i>Trong đó: - Thu từ hàng hóa nhập khẩu</i>								
	<i>- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước</i>								
10	Phí, lệ phí								
	<i>Bao gồm: - Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước trung ương thu</i>								
	<i>- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thu</i>								

	<i>Trong đó: phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản</i>								
1 1	Tiền sử dụng đất								
	<i>Trong đó: - Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý</i>								
	<i>- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý</i>								
1 2	Thu tiền thuê đất, mặt nước								
1 3	Thu tiền sử dụng khu vực biển								
	<i>Trong đó: - Thuộc thẩm quyền giao của trung ương</i>								
	<i>- Thuộc thẩm quyền giao của địa phương</i>								
1 4	Thu từ bán tài sản nhà nước								
	<i>Trong đó: - Do trung ương</i>								
	<i>- Do địa phương</i>								
1 5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước								
	<i>Trong đó: - Do trung ương xử lý</i>								
	<i>- Do địa phương xử lý</i>								
1 6	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước								
1 7	Thu khác ngân sách								

	<i>Trong đó: - Thu khác ngân sách trung ương</i>								
1 8	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản								
	<i>Trong đó: - Giấy phép do Trung ương cấp</i>								
	<i>- Giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp</i>								
1 9	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác								
2 0	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (địa phương hưởng 100%)								
2 1	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả hoạt động xổ số điện toán)								
II	THU TỪ DẦU THÔ								
II I	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU								
1	Thuế xuất khẩu								
2	Thuế nhập khẩu								
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt								
4	Thuế bảo vệ môi trường								
5	Thuế giá trị gia tăng								

Ghi chú: (*) Đây là năm dự toán trong kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm đã báo cáo cấp thẩm quyền năm trước

..., ngày ... tháng ... năm
TM/ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 69/2017/TT-BTC